



|    |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                   |   |  |   |                         |
|----|----------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---|--|---|-------------------------|
|    |                      | thi đua khen thưởng, đất đai, môi trường, giáo dục và đào tạo, kế hoạch đầu tư, văn hóa thông tin, quản lý tài sản ...<br>bảo đúng luật mà hợp lòng dân, ví dụ:<br>+ Lĩnh vực đất đai: Luật đất đai 2013 (có hiệu lực 01/7/2014) và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật liên quan đến quy hoạch 2018 (có hiệu lực từ 01/01/2019), Nghị định 148/2020/NĐ-CP sửa đổi một số Nghị định hướng dẫn Luật Đất đai (có hiệu lực từ 08/02/2022).<br>+ Lĩnh vực bảo trợ xã hội: Nghị định 20/2022/NĐ-CP ngày 15/3/2022 điều chỉnh nhiều văn bản đã ban hành trước đó.<br>+ Lĩnh vực tiếp dân, xử lý khiếu nại, tố cáo: Luật Tố cáo số 25/2018/QH14 thay thế cho Luật tố cáo 2011<br>+ Lĩnh vực Tư pháp Hộ tịch: Thông tư 04/2020/TT-BTP thay thế cho Thông tư 15/TT-BTP, Thông tư số 01/2020/TT-BTP thay thế Thông tư 20/2015/TT-BTP<br>... và nhiều lĩnh vực khác |                                                                                   |   |  |   |                         |
|    |                      | <b>b: Hệ thống luật pháp quốc tế</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                   |   |  |   |                         |
|    |                      | Hệ thống luật pháp quốc tế và các quy định song và đa phương                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | - UBND tiếp cận, nghiên cứu thường xuyên và phổ biến tuân thủ chặt chẽ            | x |  |   |                         |
| 2. | Tác động của kinh tế | <b>a. Đời sống xã hội</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                   |   |  |   |                         |
|    |                      | Đời sống của người dân                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | - Đời sống xã hội trên địa bàn xã đảm bảo ổn định, đang ngày càng đi lên          | x |  |   |                         |
|    |                      | <b>b. An ninh trật tự</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                   |   |  |   |                         |
|    |                      | Đảm bảo tính ổn định                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Chênh lệch kinh tế giữa người giàu và người nghèo mấy năm gần đây có phát sinh. |   |  | x | Các vấn đề an ninh trật |

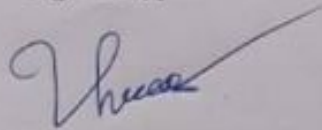
|    |                                             |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                 |   |   |  |  |                                                                                                                        |
|----|---------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                             |                                                                                                                                                      | Nhiều gia đình kinh tế dư thừa, dẫn đến con cái nghiện hút, chơi bời, các vụ ẩu đả, đánh nhau, bạo hành, đua đòi, trai gái, ma túy ... có nguy cơ tăng lên      |   |   |  |  | tự đang có sự biến động cao                                                                                            |
|    |                                             | <b>c. Dịch bệnh COVID</b>                                                                                                                            |                                                                                                                                                                 |   |   |  |  |                                                                                                                        |
|    |                                             | Kiểm soát dịch bệnh                                                                                                                                  | Về cơ bản, dịch COVID 19 đã được kiểm soát tốt trong thời gian qua                                                                                              | x |   |  |  |                                                                                                                        |
| 3. | Sự phát triển của đô thị hóa                | Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng                                                                                                                        | Cảnh quan tại UBND được quan tâm với hướng hiện đại, chương trình nông thôn mới được hỗ trợ kịp thời, tạo cuộc sống văn minh, dân trí được nâng cao             | x |   |  |  |                                                                                                                        |
| 4. | Trình độ của tổ chức/công dân               | Với việc tiếp cận được nhiều nguồn thông tin (từ truyền thông, internet, báo chí ...) tổ chức, cá nhân nắm rất rõ các quy định của văn bản pháp luật | - Nhiều tổ chức, cá nhân đến UBND với thái độ tra hỏi, dọa nạt .. khiến cán bộ, công chức phải vận dụng nhiều phương pháp để giải thích nhưng cũng không thành. |   | x |  |  | Việc hiểu máy móc, hiểu sai lệch các văn bản có tác động đến thái độ và hành động thiếu đúng mực của tổ chức, công dân |
| 5. | Sự bất ổn của chính trị trong và ngoài nước | Tình hình thế giới biến động phức tạp do cạnh tranh địa vị chính trường quốc tế, xung đột lợi ích ...                                                | - Được ban lãnh đạo nắm bắt thường xuyên và chỉ đạo các giải pháp phù hợp nhằm tiếp nhận đúng đắn chủ trương của đảng và nhà nước.                              | x |   |  |  |                                                                                                                        |

|     |                                                   |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
|-----|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|--|--|--|--|
|     |                                                   | Ở trong nước tệ nạn tham nhũng, bỏ nhiệm không đúng quy trình, các thể lực thù địch xúi bẩy tổ chức/công dân |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
| II. | <b>Bối cảnh nội tại</b>                           |                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
| 6.  | <b>Trình độ, năng lực CBCC</b>                    | <b>a. Trình độ cán bộ, công chức, người lao động</b>                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
|     |                                                   | Ổn định tư tưởng                                                                                             | - Tư tưởng làm việc trong tập thể cơ quan ổn định                                                                                                                                                                                                                                                 | x |  |  |  |  |
|     |                                                   | Chất lượng công việc                                                                                         | - Các bộ phận chuyên môn phân công rõ người, rõ việc mang tính chuyên môn hóa cao, đồng thời được tiếp cận công nghệ thông tin chặt chẽ các chương trình cải cách hành chính, tăng cường cơ chế kiểm soát, đánh giá thi đua, khen thưởng nên đảm bảo ổn định, chất lượng.                         | x |  |  |  |  |
|     |                                                   | <b>b. Văn hóa công sở</b>                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
|     |                                                   | Văn hóa công sở                                                                                              | - Quy tắc ứng xử được xây dựng và phổ biến thường xuyên đến CBCC. Việc tuân thủ và chấp hành có nét hơn và càng ngày càng hoàn thiện thông qua việc bố trí khoa học nơi làm việc, tuân thủ giờ giấc làm việc, đồng phục, thẻ đeo, tinh thần làm việc đoàn kết, nhiệt tình, cởi mở trong công việc | x |  |  |  |  |
| 7.  | <b>Hiệu quả hoạt động chung trong nội bộ UBND</b> | <b>a. Quản lý nhà nước</b>                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |   |  |  |  |  |
|     |                                                   | Thực hiện chặt chẽ, bài bản theo đúng                                                                        | - Lãnh đạo UBND, các bộ phận chuyên môn nắm rõ nguyên tắc quản lý nhà nước, thấu                                                                                                                                                                                                                  | x |  |  |  |  |

|  |                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |   |  |  |                                                               |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|--|--|---------------------------------------------------------------|
|  | chức năng, nhiệm vụ                                                                                           | hiểu các văn bản pháp luật và tổ chức bài bản công tác quản lý nhà nước                                                                                                                                                                                         |   |   |  |  |                                                               |
|  | <b>b. Giải quyết TTHC</b>                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |   |  |  |                                                               |
|  | Việc giải quyết TTHC của một số CBCC vẫn theo kinh nghiệm, chưa bám sát các văn bản quy định                  | - Không còn xuất hiện, bởi đều kiểm soát bằng phần mềm theo cơ chế 01 cửa, 01 cửa liên thông                                                                                                                                                                    | X |   |  |  |                                                               |
|  | Tính phù hợp của các TTHC                                                                                     | - Nhiều TTHC có sự thay đổi của văn bản pháp luật nhưng chưa được cập nhật, điều chỉnh và ban hành lại để thực hiện niêm yết, công khai và tiếp nhận hồ sơ, giải quyết kịp thời cho tổ chức, công dân                                                           |   | X |  |  | Các nội dung TTHC cập nhật văn bản có thay đổi thiếu kịp thời |
|  | Các biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP và Thông tư 01/2018/TT-VPCP | - Được nghiên cứu và thực hiện chặt chẽ                                                                                                                                                                                                                         | X |   |  |  |                                                               |
|  | <b>c. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015</b>                     |                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |   |  |  |                                                               |
|  | Áp dụng mạnh mẽ vào giải quyết TTHC đóng góp trong công cuộc cải cách hành chính                              | - Tạo môi trường làm việc khoa học, bài bản. Trình độ năng lực CBCC được nâng cao, hiệu quả rõ nét thông qua việc giải quyết TTHC đúng quy trình, đúng thời gian, đáp ứng yêu cầu của quy định pháp luật, thỏa mãn tổ chức/công dân, quản lý tốt các kết quả đã | X |   |  |  |                                                               |

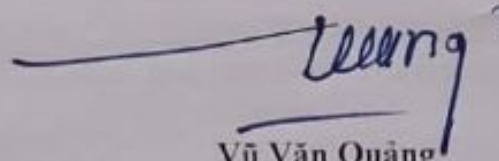
|                          |                                     |                                            |                                                                                 |   |  |  |  |  |
|--------------------------|-------------------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---|--|--|--|--|
|                          |                                     |                                            | thực hiện ...                                                                   |   |  |  |  |  |
| <b>III. Bên hữu quan</b> |                                     |                                            |                                                                                 |   |  |  |  |  |
| 8.                       | <b>Yêu cầu của các bên hữu quan</b> | Yêu cầu của UBND tỉnh, UBND thị xã         | - Được UBND tiếp nhận, triển khai chặt chẽ và đáp ứng mọi yêu cầu               | x |  |  |  |  |
|                          |                                     | Các quy định, chỉ đạo của các Sở ngành     | - Được tiếp nhận, bám sát thực hiện đảm bảo tuân thủ chặt chẽ quy định          | x |  |  |  |  |
|                          |                                     | Yêu cầu của các nhà thầu, tổ chức/công dân | - Được tiếp nhận, xem xét và đáp ứng phù hợp với các quy định văn bản pháp luật | x |  |  |  |  |

Người lập



Trương Thị Hằng

Xem xét



Vũ Văn Quảng

Phê duyệt



Đào Ngọc Tú